TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MÔ - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 41/2023/QĐST-HNGĐ	*Yên Mô, ngày 04 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 22/2023/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 02 năm 2023 về việc: "Ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị S, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn H, xã Yên H, huyện M, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Anh Bùi Văn Ph, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn H, xã Yên H, huyện M, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55 và các Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị S và anh Bùi Văn Ph.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***2.1. Về con chung (riêng)*:** Giao cháu Bùi Thị Minh Th, sinh ngày

06/12/2013 cho chị S trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu thành niên; giao cháu Bùi Văn Th, sinh ngày 26/3/2009 và cháu Bùi Thị Kim A, sinh ngày 03/8/2013 cho anh Ph trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu thành niên;

Về cấp dưỡng nuôi con: chị S có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Bùi Thị Kim A mỗi tháng là 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 5 năm 2023 cho đến khi cháu Bùi Thị Kim A thành niên đủ 18 tuổi.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đinh Thị S và anh Bùi Văn Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Đinh Thị S nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0006453 ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND huyện Yên Mô;*
- *Chi cục THADS huyện Yên Mô;*
- *UBND xã Yên Hòa;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn